

## ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: Ngữ văn, lớp 10

Thời gian làm bài: 90 phút, không tính thời gian phát đề

Mã đề 03

### I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

#### Đọc văn bản sau

Từ thời vua Hùng dựng nước đã truyền lại câu chuyện về thần lúa, một vị thần xinh đẹp, đáng người éo lá và có tính hay hờn dỗi. Nàng là con gái Ngọc Hoàng. Sau những trận lụt ghê gớm xảy ra, sinh linh cây cỏ đều bị diệt hết, trời bèn cho những người sống sót sinh con đẻ cái trên mặt đất, thần sai nữ thần lúa xuống trần gian nuôi sống loài người. Nữ thần làm phép cho những hạt giống gieo xuống đất nảy mầm, mọc thành cây kết bông mẩy hạt. Lúa chín tự về nhà không cần gặt và không cần phơi phóng gì cả. Cần ăn cứ ngắt bông vào nồi là lúa sẽ thành cơm. Một hôm cô con gái nhà kia đang bận việc. Sân chưa quét dọn, cửa kho cũng chưa mở, lúa ở ngoài đã ùn ùn kéo về. Cô gái cuống quýt đấm cáu. Sẵn tay đang cầm cái chổi cô đập vào đầu bông lúa mà mắng:

- Người ta chưa dọn dẹp xong đã bò về. Gì mà gấp thế?

Nữ thần lúa đang dẫn các bông lúa vào sân, thấy sân, đường bần thiêu rác rưởi đã bực trong lòng lại bị phang một cán chổi vào đầu thì tức lắm. Cả đám lúa đều kêu lên:

- Muốn mệt thì ta cho mệt luôn. Từ nay có hái tre, liềm sắc cắt cổ tao, tao mới về. Từ đó nữ thần lúa dỗi nhất định không cho lúa bò về nữa. Người trần gian phải xuống ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá người ta mới chế ra liềm, hái để cắt lúa cho nhanh và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo. Sự hờn dỗi của nữ thần lúa đôi khi còn cay nghiệt hơn nữa. Nữ thần vẫn giận sự phũ phàng của con người nên nhiều lần đã cấm không cho các bông lúa nảy nở, có kết hạt cũng chỉ là lúa lép mà thôi. Vì thế sau mỗi lần gặt xong người trần gian phải làm lễ cúng thần lúa. Có nơi không gọi như thế mà gọi là cúng cơm mới. Cúng hồn lúa, cơm mới do các gia đình tổ chức trong nhà mình. Các làng, các bản cũng phải mở lễ hội chung để cúng thần lúa..

(Thần thoại về thần lúa, Thần thoại Việt Nam, TheGioiCoTich.Vn)

#### Thực hiện các yêu cầu sau:

**Câu 1** (0.5đ). Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2.** (0.5đ). Xác định thời gian, không gian xuất hiện câu chuyện về thần lúa?

**Câu 3.** (0.5đ) Theo văn bản thần lúa là vị thần như thế nào?

**Câu 4.** ( 0.5đ) Chi tiết nào trong văn bản thể hiện sự giận dỗi của nữ thần lúa?

**Câu 5.** ( 1,0đ) Em hãy chỉ ra và nêu vai trò của những yếu tố hoang đường kì ảo đó?

**Câu 6.**(1.0đ) Chi tiết: “Người trần gian phải xuống ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá người ta mới chế ra liềm, hái để cắt lúa cho nhanh và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo” đã phản ánh quá trình gì của người lao động?

**Câu 7:** (1.0đ) Từ câu chuyện về cây lúa, em hãy nêu những tục lệ nào có từ thời vua Hùng vẫn còn đến ngày nay để thể hiện sự tôn kính và biết ơn của con người với thần linh?

**Câu 8.**(1.0đ) Thông điệp nào có ý nghĩa nhất từ văn bản? vì sao?

## **II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

**Cảm nhận về vẻ đẹp của đoạn thơ sau**

“Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi,  
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh,  
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh,  
Người các ấp từng bùng ra chợ tết.”

( *Chợ tết*- Đoàn Văn Cừ [\*], trích Đoàn Văn Cừ toàn tập, NXB, Hội nhà văn 2013)

### Chú thích

**[\*]Đoàn Văn Cừ** sinh ngày 25 tháng 11 năm 1913 ở Thôn Đô Đò xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định trong một gia đình nông dân. Trước Cách mạng tháng Tám, Đoàn Văn Cừ dạy học, ông đã tham gia phong trào công nhân Nhà máy sợi Nam Định năm 1936. Sau Cách mạng tháng Tám, ông tham gia *Hội đồng Nhân dân* tỉnh Nam Định (1946). Năm 1948 ông tham gia Việt Minh trong Kháng chiến chống Pháp làm công tác văn nghệ, phiên dịch, công tác dịch vận *Liên khu III*. Từ 1959, ông là cán bộ biên tập *Nhà xuất bản Phổ Thông* (Bộ Văn hóa). Năm 1974 công tác tại *Ủy ban Mặt trận Tổ quốc* huyện Nam Ninh, tỉnh Hà Nam Ninh (hiện nay huyện Nam Trực thuộc tỉnh Nam Định). Từ 1971, ông là Ủy viên Ban chấp hành *Hội Văn nghệ Hà Nam Ninh* (gồm ba tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình), hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Ông gần như sống ẩn dật ở quê trong những năm cuối đời và mất tại đây ngày 27 tháng 6 năm 2004. Ông còn có các bút danh khác là *Kẻ Sỳ*, *Cư sỹ Nam Hà*, *Cư Sỹ Sông Ngọc* và ngoài thơ cũng sáng tác văn xuôi. Đoàn Văn Cừ được tặng Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật năm 2001.

**Chợ tết** được đăng trên báo Ngày nay số xuân Kỷ Mão – 1939, mở đầu cho sự xuất hiện của một tên tuổi mới trong nền thi ca Việt Nam: Đoàn Văn Cừ.

-----**Hết**-----

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***

Họ và tên học sinh : .....Số báo danh : .....

DÂN

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: Ngữ văn, lớp 10

(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 4 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>6,0</b>
	1	- Phương thức biểu đạt chính: Tự sự <b>Hướng dẫn chấm:</b> - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh không trả lời được không có điểm	0.5
	2	- Thời gian xuất hiện câu chuyện: từ thời vua Hùng dựng nước đã có câu chuyện. - Không gian: trên mặt đất <b>Hướng dẫn chấm:</b> - Học sinh trả lời được như trong đáp án: 0,5 điểm - Học sinh không trả lời được không có điểm	0,5
	3	- Theo văn bản thần lúa, một vị thần xinh đẹp, dáng người éo lá và có tính hay hờn dỗi <b>Hướng dẫn chấm</b> - Học sinh trả lời được như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh không trả lời được không có điểm	0.5
	4	Chi tiết thể hiện sự giận dỗi của nữ thần lúa: <i>nhất định không cho lúa bò về nữa... cấm không cho các bông lúa nảy nở, có kết hạt cũng chỉ là lúa lép mà thôi</i> <b>Hướng dẫn chấm</b> - Học sinh trả lời được như đáp án: 0,5 điểm - Học sinh không trả lời được $\frac{1}{2}$ ý : 0.25 điểm	0.5
	5	- Yếu tố hoang đường kì ảo xuất hiện trong văn bản: <i>Những hạt giống gieo xuống đất nảy mầm, mọc thành cây kết bông</i>	0.5

	<p><i>mấy hạt. Lúa chín tự về nhà không cần gặt và không cần phơi phóng gì cả. Cần ăn cứ ngắt bông vào nồi là lúa sẽ thành cơm.</i></p> <p>Vai trò của những yếu tố hoang đường kì ảo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lí giải sự xuất hiện của cây lúa</li> <li>-Thể hiện trí tưởng tượng phong phú của người xưa</li> <li>-Thần thánh hóa sức mạnh của các vị thần</li> </ul> <p><i>Hướng dẫn chấm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời như Đáp án 1.0 điểm</li> <li>- Học sinh trả lời 1/2 ý: 0,5 điểm</li> <li>- Học sinh không trả lời được không có điểm</li> </ul>	0.5
6	<p>-Chi tiết: “Người trần gian phải xuống ruộng lấy từng bông. Thấy vất vả mệt nhọc quá người ta mới chế ra liềm, hái để cắt lúa cho nhanh và lúa cũng không tự biến thành cơm nữa mà phải phơi phóng, xay giã cho ra gạo” đã phản ánh quá trình: gặt lúa, chế tạo dụng cụ lao động để cắt lúa và quá trình xay sát lúa tạo thành hạt gạo→ Đây là quá trình lao động vất vả của người dân lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời như Đáp án 1.0 điểm</li> <li>- Học sinh trả lời 1/2 ý: 0,5 điểm</li> <li>- Học sinh không trả lời được không có điểm.</li> </ul>	1.0
7	<p>Tục lệ gói bánh chưng, bánh giày</p> <p><b>Hướng dẫn chấm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời như Đáp án: 1.0 điểm</li> <li>- Học sinh không trả lời được ½ ý: 0.5 điểm</li> </ul>	1.0
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nêu được chi tiết trong văn bản</li> <li>- Có cách lí giải hợp lí, lập luận chặt chẽ, thuyết phục</li> </ul> <p><i>Hướng dẫn chấm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời đầy đủ rõ ràng hợp lí: 1.0 điểm</li> <li>- Học sinh hiểu nhưng lí giải chưa rõ ràng, chưa đầy đủ: 0.5 điểm.</li> <li>- Học sinh trả lời chung chung, chưa thuyết phục: 0.25 điểm</li> </ul>	0.25 0.75
<b>Phần II</b> <b>Làm văn</b>	Cảm nhận về vẻ đẹp của đoạn thơ trong bài thơ <i>Chợ tết</i> của Đoàn Văn Cừ	4.0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0.25
	Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	0.25
	Vẻ đẹp của đoạn thơ	
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	

	Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	* MB:Giới thiệu khái quát về nhà thơ Đoàn Văn Cừ và bài thơ <i>Chợ tết</i>	0.5
	<p>* TB: <i>Phân tích được vẻ đẹp của hình ảnh thơ</i></p> <p>- Nội dung: Hs cần phân tích được các hình ảnh thơ</p> <p>+ <i>Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi,</i></p> <p>+ <i>Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh,</i></p> <p>+ <i>con đường viền trắng / mép đồi xanh,</i></p> <p>+ <i>Người các ắp từng bưng ra chợ tết.</i></p> <p>→Bức tranh thiên nhiên buổi sớm tinh khôi, sống động, tràn đầy ánh sáng</p> <p>→Không khí vui tươi, nhộn nhịp của đoàn người đi chợ tết</p> <p>- Nghệ thuật</p> <p>+ Miêu tả, nhân hóa làm nổi bật cảnh sắc của bức tranh thiên nhiên vùng núi buổi sáng sớm.</p> <p>+ Hình ảnh thơ gợi hình, gợi cảm</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- <i>Phân tích chi tiết, làm rõ vẻ đẹp của các hình ảnh thơ , 1.5 điểm- 2.0 điểm</i></p> <p>- <i>Phân tích được vẻ đẹp nhưng chưa thật chi tiết, đầy đủ: 0.5 điểm - 1.0 điểm</i></p> <p>- <i>Phân tích chung chung, chưa làm rõ hình ảnh thơ 0,25 điểm -0.5 điểm</i></p>	2.0
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p> <p><i>Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp</i></p>	0.25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b><i>Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật hình ảnh thơ; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</i></p>	0.25

	<p>- Học sinh đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</p>	
--	--	--

.....Hết.....

